ĐỀ CƯƠNG
TUYÊN TRUYỀN 90 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG DQTV VIỆT NAM (28/2/1935-28/2/2025)

I. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA PHÁP LUẬT VỀ DÂN QUÂN TỰ VỆ

1. Vị trí, chức năng của DQTV: Là lực lượng vũ trang quần chúng không thoát ly sản xuất, công tác; là lực lượng bảo vệ Đảng, chính quyền, tính mạng, tài sản của Nhân dân, tài sản của Nhà nước ở địa phương, cơ sở; sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, làm nòng cốt cùng toàn dân đánh giặc ở địa phương, cơ sở khi có chiến tranh; tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự, bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

2. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Dân quân tự vệ

Đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự thống lĩnh của Chủ tịch nước, sự quản lý thống nhất của Chính phủ, trực tiếp là sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, người đứng đầu cơ quan, tổ chức; sự chỉ huy cao nhất của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; sự chỉ huy của Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, người chỉ huy đơn vị quân đội.

Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; dựa vào dân, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc và hệ thống chính trị để thực hiện nhiệm vụ.

Xây dựng Dân quân tự vệ vững mạnh và rộng khắp; tổ chức, biên chế của Dân quân tự vệ phải đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, gắn với địa bàn và nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, tổ chức; thuận tiện cho lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy, quản lý và phù hợp với tình hình, điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương, cơ quan, tổ chức.

3. Nhiệm vụ của Dân quân tự vệ

Sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ địa phương, cơ sở, cơ quan, tổ chức.

Phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và lực lượng khác trên địa bàn bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, hải đảo, vùng biển, vùng trời Việt Nam; tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, khu vực phòng thủ, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

Thực hiện nhiệm vụ huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, pháp luật, hội thi, hội thao, diễn tập.

Tham gia thực hiện các biện pháp về chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng theo quy định của pháp luật, quyết định của cấp có thẩm quyền.

Phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ; tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ; bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường và nhiệm vụ phòng thủ dân sự khác theo quy định của pháp luật.

Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh; tham gia xây dựng địa phương, cơ sở vững mạnh toàn diện, thực hiện chính sách xã hội.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

4. Thành phần của Dân quân tự vệ

1. Dân quân tự vệ tại chỗ.

2. Dân quân tự vệ cơ động.

3. Dân quân thường trực.

4. Dân quân tự vệ biển.

5. Dân quân tự vệ phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế.

5. Tổ chức Dân quân tự vệ

1. Thôn tổ chức tổ, tiểu đội hoặc trung đội dân quân tại chỗ.

2. Cấp xã tổ chức trung đội dân quân cơ động. Cấp xã ven biển, đảo tổ chức trung đội dân quân cơ động và tiểu đội hoặc trung đội dân quân biển.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự, cấp xã tổ chức khẩu đội cối, tổ hoặc tiểu đội dân quân trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế; cấp xã trọng điểm về quốc phòng tổ chức tiểu đội hoặc trung đội dân quân thường trực.

3. Cơ quan, tổ chức tổ chức tiểu đội, trung đội, đại đội hoặc tiểu đoàn tự vệ. Cơ quan, tổ chức có phương tiện hoạt động trên biển tổ chức tiểu đội, trung đội, hải đội hoặc hải đoàn tự vệ.

4. Trên cơ sở tổ chức đơn vị Dân quân tự vệ quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự, cấp huyện tổ chức trung đội hoặc đại đội Dân quân tự vệ cơ động, trung đội Dân quân tự vệ phòng không, pháo binh, tiểu đội hoặc trung đội dân quân thường trực; cấp tỉnh tổ chức đại đội Dân quân tự vệ phòng không, pháo binh; cấp tỉnh ven biển tổ chức hải đội dân quân thường trực.

5. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định quy mô, tổ chức, biên chế đơn vị Dân quân tự vệ; quyết định cấp xã trọng điểm về quốc phòng.

6. Ngày truyền thống của Dân quân tự vệ

Ngày 28 tháng 3 hằng năm là ngày truyền thống của Dân quân tự vệ.

II. DÂN QUÂN TỰ VỆ VIỆT NAM - 90 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH

1. Dân quân tự vệ Việt Nam ra đời và hoạt động trong Tổng khởi nghĩa giành chính quyền

Ngày 28/3/1935, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ nhất tại Ma Cao (Trung Quốc), Đảng ta đã ra "Nghị quyết về đội tự vệ", đây là lần đầu tiên, những nguyên tắc xây dựng về chính trị cũng như quân sự của lực lượng nửa vũ trang cách mạng của Đảng được đề ra một cách cơ bản và tương đối toàn diện; thể hiện quan điểm giai cấp, quan điểm quần chúng và quan điểm thực tiễn trong đường lối cách mạng của Đảng, cũng như việc xây dựng lực lượng nửa vũ trang trong hoàn cảnh đấu tranh chính trị. Những nguyên tắc ấy là cơ sở đầu tiên của quan điểm xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân của Đảng ta sau này. Nghị quyết khẳng định *"Tự vệ đội càng mạnh thì tức là có điều kiện thuận lợi để sau này tổ chức du kích chiến tranh và vũ trang bạo động"*. Ngay sau khi có nghị quyết của Đảng, các Đội tự vệ công nông mang tính chất là những tổ chức vũ trang quần chúng ra đời, là tiền thân của các Đội Cứu quốc quân, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân.

Trong những năm 1939 - 1940, phong trào cách mạng của quần chúng đã từ đấu tranh chính trị từng bước tiến lên đấu tranh vũ trang, kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh quân sự. Một số Đội du kích ra đời và phát triển thành các trung đội Cứu quốc quân. Lực lượng tự vệ được khẩn trương xây dựng ở trên khắp các tỉnh, nhất là ở Bắc Bộ, Trung Bộ.

Thời kỳ chuẩn bị tổng khởi nghĩa giành chính quyền (1940 – 1945), đi đôi với chủ trương mở rộng và củng cố các đội tự vệ ở khắp các vùng nông thôn, thành thị, Đảng ta đã chủ trương thành lập các đội tự vệ cứu quốc, các tổ, tiểu đội du kích cứu quốc và các đội du kích chính thức. Các đội tự vệ đã trở thành tổ chức vũ trang quần chúng của các đoàn thể cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh, được xây dựng ở các căn cứ, địa phương có điều kiện; phối hợp với các đơn vị cứu quốc quân, Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân làm nòng cốt cho quần chúng thực hiện vũ trang khởi nghĩa từng phần, tiến hành chiến tranh du kích cục bộ, xây dựng và mở rộng các căn cứ địa Việt Bắc, Đông Bắc, Ninh Bình, Thanh Hóa, Ba Tơ v.v... đến tháng 8/1945 lực lượng DQTV đã phát triển lên tới vài chục nghìn người cùng với giải phóng quân và toàn dân thực hiện thắng lợi cuộc tổng khởi nghĩa.

Cách mạng tháng 8/1945 thành công, ngày 02/9/1945, Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời, DQTV Việt Nam trở thành lực lượng vũ trang của Nhà nước, một trong ba thứ quân của lực lượng vũ trang nhân dân. Lực lượng này đã

thực sự là một công cụ chuyên chính chủ yếu bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng còn non trẻ và thành quả cách mạng.

2. Dân quân tự vệ trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)

Ngày 23/9/1945, Quân đội Pháp được quân Anh giúp sức tiến hành xâm lược nước ta một lần nữa; trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, lực lượng DQTV và du kích từ chỗ là lực lượng vũ trang quần chúng do mặt trận chỉ đạo, đã từng bước được thống nhất về tổ chức, là một bộ phận trong lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam do các xã đội, huyện đội, tỉnh đội chỉ đạo, chỉ huy và đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy Đảng các cấp. Đây là bước phát triển mới về chất của lực lượng DQTV.

Đầu năm 1947, lực lượng DQTV đã phát triển lên gần 3 triệu người, riêng Thủ đô Hà Nội có 6.000 đội viên. Ở chiến trường Nam Bộ, lực lượng dân quân du kích phát triển trên 27 vạn (nữ có 5,7 vạn); trong đó, du kích chiến đấu là 1,4 vạn. Ở chiến trường Trung Bộ, đến cuối năm 1949 phát triển 28,5 vạn dân quân du kích, 22.000 bạch đầu quân. Ở Bắc Bộ, dân quân du kích phát triển mạnh với hơn 27,9 vạn người với đủ các lứa tuổi, trai, gái.

Trong kháng chiến chống Pháp, DQTV và bộ đội địa phương đã tiêu diệt 23,1 vạn/tổng số 50 vạn quân địch (chiếm tỉ lệ 46,4% tổng số lực lượng địch bị tiêu diệt), làm tan rã trên 20 vạn tên (chiếm tỷ lệ 35%) và kiềm chế, phân tán trên 90% tổng số lực lượng địch trên toàn chiến trường. Lực lượng DQTV và du kích đã đóng góp công sức và xương máu vô cùng to lớn vào chiến công chung của toàn dân tộc, chấm dứt hơn 80 năm đô hộ của chủ nghĩa thực dân. Lực lượng dân quân, du kích và tự vệ đã đóng góp công sức và xương máu vô cùng to lớn vào chiến công chung của toàn dân tộc.

3. Dân quân tự vệ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975)

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống Mỹ giải phóng miền Nam, lực lượng DQTV ở miền Bắc đã tích cực tham gia cải cách ruộng đất, đánh đổ địa chủ, phong kiến, khôi phục và đẩy mạnh sản xuất; tham gia bắt gọn nhiều toán biệt kích Mỹ - Ngụy tung ra miền Bắc. Trong chống chiến tranh phá hoại miền Bắc chủ yếu bằng không quân, hải quân hiện đại của đế quốc Mỹ, lực lượng phòng không DQTV miền Bắc đã được tổ chức trên 700 phân đội, tăng cường trang bị nhiều loại vũ khí như: Súng máy cao xạ 12,7mm, 14,5mm, 58 đại đội pháo cao xạ 37mm đến 100mm và 36 phân đội pháo binh các loại đánh tàu chiến địch.v.v. Lực lượng DQTV đã phối hợp với bộ đội, công an và Nhân dân thực hiện "tay cày tay súng, tay búa tay súng" chiến đấu liên tục ngày đêm. Cùng với mạng lưới bắn máy bay địch bay thấp bằng súng bộ binh hình thành lưới lửa tầm thấp dày đặc vô cùng lợi hại, DQTV đã phối hợp chặt chẽ với bộ đội phòng không, không quân bắn rơi nhiều máy bay địch. Riêng DQTV đã độc lập bắn rơi 424 máy bay các loại trong tổng số 4.181 máy bay Mỹ bị bắn rơi trên miền Bắc (chiếm 10%), bắt sống hàng trăm tên giặc lái và hàng chục toán biệt kích, bắn chìm và bắn cháy nhiều tàu chiến địch.

Lực lượng DQTV còn làm tốt công tác phòng không nhân dân ở cơ sở, xây dựng nhiều công trình phòng tránh, khắc phục hậu quả đánh phá của địch, tiến hành rà phá bom mìn, thủy lôi, chống phong tỏa bằng đường biển.v.v. Đã có 183 triệu lượt người được huy động tham gia đảm bảo giao thông, phục vụ chiến đấu, phòng tránh sơ tán khắc phục hậu quả do địch gây ra, chi viện sức người sức của có hiệu quả cho chiến trường miền Nam.

Lực lượng dân quân du kích ở miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ luôn chủ động đánh địch bằng mọi thứ vũ khí, vận dụng các hình thức đánh địch hết sức phong phú, sáng tạo trên khắp 3 vùng chiến lược; kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, 3 mũi giáp công (quân sự, chính trị, binh vận), hình thành thế trận chiến đấu, phát triển các căn cứ chiến đấu, vành đai du kích, vành đai diệt Mỹ... thực hiện bám trụ kiên cường, giữ thế xen kẽ, cài răng lược với địch. Đây là một phương thức tác chiến, một cách đánh độc đáo, sáng tạo của chiến tranh du kích Việt Nam. Lực lượng dân quân du kích đã phối hợp với nhân dân đấu tranh quyết liệt chống địch dồn dân lập "khu trù mật", lập "ấp chiến lược", độc lập và phối hợp với bộ đội địa phương và bộ đội chủ lực trong mọi hoạt động, góp phần đánh bại các chiến thuật "Trực thăng vận", "Thiết xa vận" và các biện pháp chiến lược của Mỹ - Ngụy như: "Bình định", "Ấp chiến lược", "Tát nước bắt cá", "Chiến tranh đặc biệt", "Chiến tranh cục bộ", "Việt Nam hóa chiến tranh"... Mặc dù địch có phương tiện cơ động bằng máy bay và cơ giới, nhưng chúng vẫn phải phân tán tới 90% quân số để đối phó với lực lượng vũ trang địa phương ta; đó là một thắng lợi có ý nghĩa chiến lược cực kỳ quan trọng. Trong cuộc tổng tiến công mùa xuân 1975, lực lượng DQTV cùng bộ đội chủ lực và toàn dân miền Nam tiến công và nổi dậy đồng loạt; xã giải phóng xã, huyện giải phóng huyện, tỉnh giải phóng tỉnh "đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào" giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Về chiến tranh du kích ở miền Nam một số nhà báo và chính giới Mỹ đã phải thừa nhận: "Cuộc chiến tranh du kích là một nghệ thuật mà Việt Cộng đã trở thành bậc thầy; chúng ta phải đương đầu với quân du kích tài tình chưa từng thấy trong lịch sử loài người mà họ là những nghệ sĩ vĩ đại trong nghệ thuật đó".

4. Dân quân tự vệ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975-2024)

DQTV tham gia xây dựng các cụm chiến đấu, đẩy mạnh xây dựng các tuyến phòng thủ biên giới, nhất là các khu vực trọng điểm, xây dựng thế trận, hoạt động chiến đấu trên tuyến Tây Nam và biên giới phía Bắc, góp phần đánh thắng cuộc chiến tranh lấn chiếm biên giới của các thế lực thù địch.

Giai đoạn cả nước thống nhất đi lên Chủ nghĩa xã hội, Dân quân tự vệ Việt Nam, tiếp tục phát huy vai trò làm nòng cốt cho nhân dân ở cơ sở khắc phục hậu quả chiến tranh, tích cực rà phá bom mìn, giải phóng hàng triệu ha đất; truy quét tàn quân, bọn phản động của địch còn cài cắm lại; phối hợp với Bộ đội Biên phòng, Công an Nhân dân và các lực lượng khác bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của đất nước; góp phần vào sự nghiệp công nghiệp

hóa, hiện đại hóa đất nước; đồng thời ngày càng khẳng định rõ vị trí, vai trò chiến lược của lực lượng DQTV để góp phần tăng cường tiềm lực quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh.

Trong công cuộc đổi mới đất nước, lực lượng DQTV đang ngày đêm sát cánh cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân Bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ Xã hội chủ nghĩa, giữ vững hòa bình, ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội; chủ động ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta, góp phần quan trọng vào thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Quán triệt thực hiện đường lối đổi mới trong các Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc và các Nghị quyết của Đảng về quốc phòng an ninh, đặc biệt là ngày 29/9/1989, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra các Chỉ thị số 55/BBT, Nghị định số 29/HĐBT ngày 29/01/1990 của Hội đồng Bộ trưởng về xây dựng lực lượng DQTV trong tình hình mới, Nghị quyết Hội nghị BCHTƯ Đảng lần thứ 8 (Khóa IX, khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Chỉ thị 16-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với lực lượng DQTV và lực lượng DBĐV trong tình hình mới. Tháng 01/1996 Pháp lệnh về DQTV ra đời và tháng 11/2009 Luật DQTV được Quốc hội khóa XII thông qua, lần đầu tiên DQTV có văn bản mang tính pháp lý cao nhất của Nhà nước nhằm tiếp tục tăng cường chỉ đạo xây dựng lực lượng DQTV.

Hệ thống pháp luật về Dân quân tự vệ đã được xây dựng, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ với hệ thống pháp luật của Nhà nước, tạo hành lang pháp lý để triển khai thực hiện nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về Dân quân tự vệ. Từ năm 2015 đến nay, Quốc hội đã ban hành 02 luật, Chính phủ ban hành 07 nghị định, Bộ Quốc phòng ban hành 27 thông tư và nhiều văn bản QPPL khác tạo điều kiện để triển khai thực hiện công tác quốc phòng quân sự, Dân quân tự vệ thống nhất trên phạm vi toàn quốc, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương, cơ sở.

Quán triệt, nắm vững và thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quốc phòng quân sự, Dân quân tự vệ; cấp ủy, chính quyền các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phương châm "Dân biết, dân bàn, dân cử, dân chăm lo" trong tổ chức xây dựng Dân quân tự vệ. Xây dựng Dân quân tự vệ "vững mạnh và rộng khắp", ở đâu có Đảng ở đó có tổ chức Dân quân tự vệ, xây dựng chất lượng tổng hợp cao, coi trọng chất lượng chính trị, khả năng sẵn sàng chiến đấu, đủ cơ cấu, thành phần theo quy định gồm Dân quân tự vệ cơ động, tại chỗ, biển, phòng không, pháo binh, công binh, trinh sát, thông tin, phòng hóa, y tế, dân quân thường trực; xây dựng mới Dân quân tự vệ làm nhiệm vụ phối hợp thực hiện các biện pháp chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng;

đẩy mạnh công tác phát triển Đảng trong Dân quân tự vệ nhất là địa bàn trọng điểm, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; đồng thời, kiện toàn và thành lập mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của chi bộ quân sự cấp xã..

Tổ chức các mô hình mới đơn vị Dân quân tự vệ như: Xây dựng trên 130 chốt dân quân thường trực trên tuyến biên giới đất liền gắn với điểm dân cư và đồn, trạm biên phòng; xây dựng lực lượng dân quân thường trực trên đảo Trường Sa, Song Tử Tây, Sinh Tồn, Đá Tây; xây dựng Hải đội dân quân thường trực tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Đã tập trung xây dựng các đơn vị Dân quân tự vệ ở các địa bàn trọng điểm. Một số mô hình tiêu biểu như: Đại đội dân quân thường trực (lâm thời) làm nhiệm vụ tập trung tại cấp tỉnh; đơn vị Dân quân tự vệ cơ động; đơn vị Dân quân tự vệ pháo binh, phòng không; xây dựng 08 hải đoàn tự vệ hoạt động trên biển; đơn vị tự vệ trong các doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp; đơn vị tự vệ trong loại hình doanh nghiệp FDI; đơn vị tự vệ trong doanh nghiệp quân đội… Xây dựng mô hình đơn vị dân quân nắm hộ gia đình đã phát huy tốt giúp nhân dân trong phòng, chống dịch Covid -19 và quản lý đường biên, mốc giới; 100% cấp xã đã xây dựng các đơn vị dân quân cơ động xung kích làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; mô hình đơn vị dân quân hoạt động gắn với đặc thù văn hóa, tôn giáo trong cộng đồng dân cư ở vùng đồng bào có đạo… đã từng bước nghiên cứu thí điểm tổ chức lực lượng dân quân làm nhiệm vụ bắn tỉa mục tiêu trọng yếu; lực lượng dân quân làm nhiệm vụ chế áp phương tiện bay không người lái để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức lực lượng dân quân làm nhiệm vụ tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội trên không gian mạng, thành lập trang, nhóm facebook "Tôi yêu Chiến sỹ Sao vuông" trên nền tảng mạng xã hội (hiện nay có gần 90 nghìn thành viên tham gia nhóm, hơn 220.000 người theo dõi trên trang, đã đăng hàng chục nghìn tin bài, video, comment, bình luận lan tỏa các thông tin tích cực, pha loãng các thông tin tiêu cực, xấu độc góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng). Các mô hình điểm đơn vị Dân quân tự vệ đã phát huy tốt hiệu quả trong xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động của Dân quân tự vệ; đồng thời, làm tốt công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần cùng các lực lượng giữ vững ổn định ANCT, TTATXH tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chỉ đạo quyết liệt nâng cao chất lượng huấn luyện cho Dân quân tự vệ theo phương châm "Cơ bản, thiết thực, chất lượng"; hằng năm, cán bộ chủ trì làm công tác QPĐP, DQTV các cấp đều được tổ chức tập huấn theo quy định; tập trung huấn luyện cho 100% Dân quân tự vệ các nội dung cơ bản kết hợp giáo dục chính trị, pháp luật và huấn luyện thực hành xử trí tình huống thực tiễn diễn ra ở cơ sở, đồng thời coi trọng huấn luyện kỹ năng làm công tác vận động quần chúng, xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh và nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh, lụt bão, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, phòng,

chống cháy rừng. Thường xuyên tổ chức hội thi, hội thao nhằm đánh giá trình độ, kỹ năng, khả năng phối hợp, từ đó nâng cao chất lượng huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng DQTV.

Công tác đào tạo Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã ngành quân sự cơ sở được chú trọng, quá trình đào tạo đã bám sát phương châm "Chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường là khả năng SSCĐ của đơn vị". Đến nay, hàng chục nghìn đồng chí chỉ huy trưởng, phó chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã đã được đào tạo trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở. Cán bộ được đào tạo ngành QSCS sau khi tốt nghiệp về địa phương cơ bản được bố trí, sử dụng đúng chức danh, đã phát huy tốt trình độ năng lực, quản lý, chỉ huy, điều hành thực hiện nhiệm vụ và khả năng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ QSQP. Hiện nay có hơn 3 nghìn đồng chí đã phát triển lên giữ các chức vụ chủ chốt ở cấp xã, góp phần củng cố nâng cao chất lượng cán bộ trong hệ thống chính trị ở cơ sở, nhất là các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn.

Tham gia diễn tập chiến đấu cấp xã, diễn tập KVPT cấp huyện và cấp tỉnh; Dân quân tự vệ tham gia hàng nghìn lượt diễn tập cùng với các đơn vị bộ đội đứng chân trên địa bàn, diễn tập phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, khắc phục thảm họa, sự cố thiên tai; tham gia diễn tập chung giữa Quân đội ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia… Thông qua các cuộc diễn tập đã nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương, khả năng làm tham mưu của cơ quan quân sự và các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương, nâng cao khả năng thực hành xử trí các tình huống về quốc phòng, an ninh, nhất là tình huống thực tiễn cho Dân quân tự vệ, góp phần giữ vững ANCT, TTANXH, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân cùng với các lực lượng bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới. Lực lượng dân quân biển đã tham gia hàng nghìn đợt hoạt động, phối hợp với Bộ đội Biên phòng, Hải quân, Cảnh sát biển, Kiểm ngư làm nhiệm vụ trực SSCĐ, đặc biệt đã luân phiên sử dụng hàng nghìn lượt tàu của các Hải đội dân quân thường trực, Hải đoàn tự vệ và dân quân biển tuần tra khẳng định chủ quyền biển, đảo, phối hợp bảo vệ ANCT, bảo đảm TTANXH và phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật trên biển, tạo điểm tựa cho ngư dân vươn khơi bám biển, giữ vững ngư trường truyền thống, góp phần xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân trên biển, bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền vùng biển, đảo của Tổ quốc; tham gia tuần tra chống khai thác thủy, hải sản bất hợp pháp không khai báo (IUU).

Dân quân tự vệ ở các vùng biên giới đã tham mưu cùng cấp ủy, chính quyền địa phương đối ngoại nhân dân, tham gia chương trình kết nghĩa cụm dân cư 2 bên biên giới đã góp phần tăng cường tình đoàn kết, gắn bó, giao lưu văn hóa giữa nhân dân 2 nước, đồng thời góp phần bảo vệ chủ quyền đường biên giới.

Hằng năm đã huy động hơn một triệu lượt Dân quân tự vệ phối hợp với các lực lượng liên quan làm tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng

thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, không để các phần tử cơ hội chính trị kích động gây rối, biểu tình làm mất ổn định về ANCT, TTATXH, nhất là ở địa bàn vùng sâu, vùng xa, các xã trọng điểm về quốc phòng.

Tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, tham gia xây dựng địa phương, cơ sở vững mạnh toàn diện, thực hiện chính sách xã hội; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật. Thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững. Trong những năm qua, đã huy động trên 9,1 triệu lượt Dân quân tự vệ phối hợp với các lực lượng khác tham gia xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng, an ninh.

Từ năm 2020 - 2022, đại dịch Covid-19 đã tác động nặng nề đến thế giới và Việt Nam. Thực hiện phương châm "chống dịch như chống giặc", cùng với cả nước, dân quân tự vệ là lực lượng xung kích, đi đầu, luôn có mặt ở tất cả các địa phương, ở tất cả các khâu, căng mình chống dịch và bảo vệ sức khỏe, tính mạng, tài sản của nhân dân. Các địa phương đã huy động hàng chục triệu lượt Dân quân tự vệ cùng các lực lượng giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tổ chức tuần tra, chốt chặn chống xuất nhập cảnh trái phép, phòng, chống dịch trên tuyến biên giới tại 1.970 điểm, chốt; thực hiện chốt chặn, hướng dẫn kê khai y tế, phòng, chống dịch tại trên 31.160 chốt kiểm soát; phục vụ trên 10 nghìn khu, điểm cách ly, trên 120 bệnh viện dã chiến; phối hợp với trên 500 tổ quân y lưu động cấp cứu ở những khu vực dịch bệnh nguy hiểm, để lại hình ảnh đẹp của DQTV trong lòng nhân dân.

Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn, xác định đây là nhiệm vụ "chiến đấu trong thời bình". Dân quân tự vệ là lực lượng nòng cốt tại cơ sở, đã phát huy tốt vai trò xung kích, cùng với các lực lượng trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn… ở địa phương, cơ sở. Trong các trận mưa, bão, lũ lụt lớn đã huy động hàng trăm nghìn lượt cán bộ, chiến sĩ Dân quân tự vệ cùng lực lượng Quân đội, Công an và Nhân dân di dời hàng nghìn hộ dân và nhiều tài sản từ nơi xung yếu đến nơi an toàn, tham gia vận chuyển hàng nghìn tấn lương thực, thực phẩm; khắc phục sạt lở, tìm kiếm, cứu nạn, ổn định đời sống góp phần quan trọng giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản của Nhà nước và nhân dân; với sự chủ động tích cực và tham mưu có hiệu quả, hoạt động của Dân quân tự vệ trong những năm qua thực sự là lực lượng nòng cốt trong phòng chống thiên tai, dịch bệnh ở cơ sở, được cấp uỷ, chính quyền và nhân dân đánh giá cao; nhiều tập thể cá nhân được các cấp khen thưởng.

Trải qua 90 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Dân quân tự vệ Việt Nam luôn đoàn kết thống nhất, trung thành với Tổ quốc, với Nhân dân, với sự nghiệp cách mạng của Đảng; chiến đấu kiên cường, mưu trí, dũng cảm; lao động, học tập, công tác hiệu quả, sáng tạo lập nhiều chiến công to lớn. DQTV sống, chiến đấu trong

lòng dân, được nhân dân yêu thương, đùm bọc, kế thừa và phát huy tinh thần yêu nước và nghệ thuật quân sự của dân tộc Việt Nam, vượt qua muôn vàn gian lao, thử thách, cùng với các lực lượng khác và Nhân dân làm nên những thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm tròn nghĩa vụ quốc tế vẻ vang. Qua các thời kỳ cách mạng, đã có trên 370 tập thể và 284 cá nhân được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân". Năm 2015, nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống, Dân quân tự vệ Việt Nam được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Sao vàng.

Những công lao to lớn và thành tích vẻ vang của Dân quân tự vệ Việt Nam đã đóng góp vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày nay như khẳng định của Chủ tịch Hồ Chí Minh **"Dân quân, tự vệ và du kích là lực lượng của toàn dân tộc, là một lực lượng vô địch, là một bức tường sắt của Tổ quốc. Vô luận địch nhân hung bạo thế nào hễ đụng vào lực lượng đó, bức tường đó, thì địch nào cũng phải tan rã".**

III. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG, VẺ VANG, XÂY DỰNG DÂN QUÂN TỰ VỆ VỮNG MẠNH, RỘNG KHẮP, HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ TRONG GIAI ĐOẠN CÁCH MẠNG MỚI

Trong những năm tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó dự báo. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt. Chính trị thế giới tiếp tục thúc đẩy xu thế đa cực, xuất hiện nhiều hình thái chiến tranh, phương thức tác chiến mới. Tuy nhiên, hòa bình, hợp tác, phát triển vẫn là xu thế lớn. Ở trong nước, mặc dù đạt được nhiều thành tựu về kinh tế - xã hội, tiềm lực đất nước tiếp tục được tăng cường, uy tín, vị thế trên trường quốc tế được nâng cao, song vẫn còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức.

Trước bối cảnh đó, đòi hỏi Dân quân tự vệ phải phát huy cao nhất truyền thống vẻ vang đã được hun đúc qua lịch sử đấu tranh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng ra sức hoàn thành mọi nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao phó; tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Nhân dân; dũng cảm, gan dạ, bám sát cơ sở, bám dân, bám đất; xung kích trong chiến đấu, lao động, sản xuất; đoàn kết, phối hợp với các lực lượng khác để bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa.

Lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc cho thấy, sự lãnh đạo của Đảng là nguồn gốc, nguyên tắc cơ bản, nhân tố quyết định quá trình trưởng thành, chiến thắng của DQTV. Nhà nước quản lý, chính quyền điều hành là nhân tố cơ bản, giữ vai trò chủ đạo bảo đảm thống nhất hoạt động của DQTV. Nhân dân là nền tảng sức mạnh và chỗ dựa vững chắc của DQTV. Sự ra đời, phát triển của DQTV là quy luật phổ biến trong duy trì sức mạnh quân sự quốc phòng đất nước và là nghệ thuật tổ chức lực lượng vũ trang, là kế thừa kế sách

giữ nước của dân tộc.

Xây dựng DQTV vững mạnh và rộng khắp là chủ trương chiến lược, quan trọng, vừa mang tính cấp bách, vừa cơ bản lâu dài, đòi hỏi sự vào cuộc, phát huy trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng, góp phần nâng cao sức mạnh của lực lượng vũ trang, bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong mọi tình huống. Trước yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, xây dựng DQTV cần những giải pháp đồng bộ, phù hợp.

Cần tiếp tục quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị, văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng Dân quân tự vệ. Đây là nội dung quan trọng hàng đầu bảo đảm cho quá trình xây dựng Dân quân tự vệ đúng định hướng của Đảng, đạt hiệu quả thiết thực và sát thực tiễn tình hình, nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, tổ chức. Vì vậy, cơ quan quân sự, đơn vị dân quân tự vệ các cấp cần tập trung tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương và cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, tổ chức đẩy mạnh công tác giáo dục, quán triệt làm cho cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết phải xây dựng Dân quân tự vệ vững mạnh; đủ sức bảo vệ cấp ủy, chính quyền, tính mạng, tài sản của nhân dân, của cơ quan, tổ chức; đồng thời, làm nòng cốt cùng toàn dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tư, an toàn xã hội ở cơ sở. Phát huy vai trò nòng cốt của cơ quan quân sự địa phương các cấp trong tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch lãnh đạo công tác quân sự, quốc phòng, công tác Dân quân tự vệ phù hợp tình hình thực tế.

Chú trọng xây dựng Dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, có chất lượng tổng hợp ngày càng cao, trước hết là chất lượng chính trị, làm cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở thực hiện nghiêm pháp luật về Dân quân tự vệ, cơ quan quân sự địa phương các cấp chủ động phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng, kiện toàn tổ chức biên chế dân quân tự vệ theo hướng gọn, mạnh, có tỷ lệ và cơ cấu hợp lý, được trang bị vũ khí, công cụ hỗ trợ phù hợp tình hình, đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ từng vùng miền, địa phương. Kiện toàn tổ chức biên chế đủ các chức danh Ban chỉ huy quân sự; đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của ban chỉ huy quân sự cấp xã, nhà làm việc, nhà ở cho dân quân thường trực nhất là đối với các xã biên giới, ven biển, đảo... Tập trung chăm lo, xây dựng lực lượng dân quân thường trực, dân quân cơ động, dân quân biển và chốt dân quân thường trực biên giới ngày càng vững mạnh, hoạt động hiệu quả. Xây dựng tổ chức, biên chế, huấn luyện Dân quân thường trực làm nhiệm vụ bắn tỉa, dân quân thường trực làm nhiệm vụ phòng chống và chế áp các phương tiện bay không người lái (UAV) đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; đồng thời tích cực nghiên cứu tiếp tục xây dựng các mô hình điểm đơn vị Dân quân tự vệ. Coi trọng củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chi bộ quân sự cấp xã; phát triển đảng viên, đoàn viên trong Dân quân tự vệ, nâng cao chất lượng chính trị, thực sự là lực lượng chính trị tin cậy của cấp ủy, chính

quyền và nhân dân địa phương, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.

Không ngừng nâng cao chất lượng huấn luyện và hiệu quả hoạt động của Dân quân tự vệ. Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về chương trình giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự cho Dân quân tự vệ, kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục chính trị, pháp luật, công tác vận động quần chúng với huấn luyện quân sự, chú trọng tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, huấn luyện nâng cao trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu đồng thời với đổi mới phương pháp, cập nhật kiến thức cho Dân quân tự vệ. Các địa phương, cơ quan, tổ chức chú trọng chỉ đạo nâng cao hiệu quả phối hợp hoạt động giữa Dân quân tự vệ với các lực lượng khác trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa; xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế-xã hội; bảo vệ trật tự an ninh; bảo vệ Đảng, bảo vệ chủ quyền và nhân dân ở địa phương, cơ sở.

Các địa phương, cơ quan, tổ chức quan tâm bảo đảm chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ. Chú trọng gắn công tác chính sách với công tác tổ chức, công tác tư tưởng. Làm tốt công tác chính sách đối với những gia đình cán bộ, chiến sĩ Dân quân tự vệ có hoàn cảnh khó khăn.

Kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống Dân quân tự vệ là dịp để chúng ta ôn lại trang sử hào hùng và những chiến công oanh liệt của Dân quân tự vệ trong thời gian qua. Từ đó, khơi dậy niềm tự hào, tự tôn dân tộc, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, nâng cao lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, ý chí tự lực, tự cường, vượt qua mọi khó khăn, thử thách; ra sức xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, xây dựng Dân quân tự vệ "vững mạnh và rộng khắp" theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới.

IV. CỤC DÂN QUÂN TỰ VỆ/BTTM - 78 NĂM HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN (12/2/1947-12/2/2025)

1. Vị trí, chức năng

Cục Dân quân tự vệ là cơ quan trực thuộc Bộ Tổng Tham mưu, cơ quan tham mưu chiến lược về công tác Dân quân tự vệ, Giáo dục quốc phòng và an ninh, công tác Quốc phòng ở Bộ, ngành Trung ương, địa phương.

Tham mưu với Tổng Tham mưu trưởng giúp Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước về Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh, công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh, công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương theo quy định của pháp luật. Tham mưu với Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng Tham mưu trưởng chỉ huy lực lượng Dân quân tự vệ.

Ngày 12 tháng 2 năm 1947 Chủ tịch Hồ Chí Minh kí Sắc lệnh số 16/SL thành lập Phòng Dân quân toàn quốc, thuộc Cục Chính trị - Bộ Quốc phòng (tiền thân của Cục Dân quân tự vệ ngày nay); với 5 lần được bổ sung nhiệm vụ, thay đổi tên gọi là: Phòng Dân quân toàn quốc (tháng 02 năm 1947); Cục Dân quân (tháng 01 năm 1948; tháng 6 năm 1965); Cục Động viên và Dân quân (tháng 5 năm 1956; tháng 4 năm 1975); Cục quân sự địa phương (tháng 3 năm 1979) và Cục Dân quân tự vệ (tháng 4 năm 1980 đến nay).

2. Một số kết quả nổi bật

Cục Dân quân tự vệ đã tham mưu ban hành đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về DQTV, GDQP&AN, công tác quốc phòng ở Bộ, ngành, địa phương, góp phần đưa công tác quân sự địa phương đi vào nền nếp, hiệu quả, thiết thực. Trong đó có: Chỉ thị số 16-CT/TW ngày 05/10/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với DQTV và lực lượng DBĐV trong tình hình mới; Kết luận số 41-KL/TW ngày 31/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TW; Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng - an ninh trong tình hình mới; Luật Quốc phòng năm 2018; Pháp lệnh về DQTV; Luật DQTV năm 2009, 2019; Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013. Chủ trì soạn thảo Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới; Quyết định số 1573/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống trung tâm GDQP&AN thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045... và các văn bản quy phạm pháp luật về DQTV.

Đã thể chế hóa, cụ thể hóa các quy định của pháp luật về DQTV, GDQP&AN và công tác quốc phòng ở Bộ, ngành, địa phương. Đặc biệt, nhiều nhiệm vụ mới quy định trong VBQPPL được triển khai thực hiện: Tổ chức xây dựng lực lượng DQTV tham gia thực hiện các biện pháp về chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng (nhiệm vụ thứ 4 trong Luật DQTV năm 2019), tổ chức và hoạt động có hiệu quả trang nhóm facebook Tôi yêu chiến sĩ sao vuông tham gia đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái thù địch, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng; quy hoạch và xây dựng các chốt DQTT biên giới đất liền; xây dựng các hải đội DQTT; tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của trên 10.000 chi bộ quân sự cấp xã; quy hoạch, xây dựng gần 6.000 trụ sở Ban CHQS cấp xã, và bảo đảm nơi ăn ở cho các đơn vị DQTT (hiện nay lực lượng DQTT hiện có trên 26.000 đồng chí, được tổ chức ở các xã biên giới, các xã trọng điểm về quốc phòng); tổ chức các đơn vị DQTT trên quần đảo Trường Sa (Sinh Tồn, Trường Sa lớn, Đá Tây, Song Tử Tây); xây dựng lực lượng DQTV phòng không, pháo binh, công binh, phòng hóa, thông tin, trinh sát, y tế...; đã triển khai xây dựng và nhân rộng trên 300 mô hình điểm DQTV, thí điểm tổ chức một số đơn vị DQTV như xây dựng lực lượng dân quân

làm nhiệm vụ bắn tỉa, lực lượng dân quân làm nhiệm vụ chế áp thiết bị bay không người lái UAV…

Toàn quốc đã tổ chức trên 23.000 cơ sở DQTV, quân số gần 1,4 triệu đồng chí, tỷ lệ đảng viên trong DQTV hiện nay đạt trên 28%, chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của DQTV ngày càng được nâng lên, đủ sức hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Tham mưu chỉ đạo nâng cao chất lượng huấn luyện hội thi, hội thao cho DQTV; chỉ đạo đào tạo Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã trình độ cao đẳng, đại học chặt chẽ, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị ở cơ sở; tích cực chỉ đạo DQTV hoạt động có hiệu quả, thực sự là lực lượng gần dân nhất, có mặt sớm nhất trong mọi tình huống diễn ra ở cơ sở; DQTV là lực lượng nòng cốt, thường xuyên thực hiện tốt các nhiệm vụ SSCĐ, phòng chống lụt bão, cứu hộ, cứu nạn, phòng chống dịch bệnh, thiên tai, xóa đói, giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nông thôn mới, phối hợp cùng các lực lượng giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương; góp phần quan trọng bảo vệ và giữ vững chủ quyền biên giới, biển đảo, làm điểm tựa cho ngư dân vươn khơi bám biển.

Thực hiện tốt công tác đối ngoại, tham mưu chỉ đạo các địa phương tổ chức lực lượng dân quân làm tốt đối ngoại nhân dân ở biên giới, đối ngoại quốc phòng, giao lưu, kết nghĩa cụm dân cư hai bên biên giới; tham mưu tổ chức các đợt tập huấn cho cán bộ Quân đội Nhân dân Lào về công tác quân sự địa phương; tham gia trao đổi, tọa đàm với Quân đội Hoàng gia Campuchia, Học viện Cấp cao an ninh Quốc gia Venezuela, Cục Quân sự địa phương Lào... qua đó tăng cường sự đoàn kết, sự hiểu biết, trao đổi học hỏi kinh nghiệm về công tác quân sự địa phương giữa quân đội của các nước.

Tham mưu kiện toàn, hoàn thiện quy chế, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban CHQS các bộ, ban, ngành Trung ương; chỉ đạo, hướng dẫn các bộ, ngành Trung ương, địa phương thực hiện nhiệm vụ công tác quốc phòng, quân sự đi vào nền nếp, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế VH-XH với quốc phòng, an ninh góp phần xây dựng KVPT vững chắc, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh.

Công tác GDQP&AN được triển khai thực hiện chủ động, tích cực, góp phần làm chuyển biến nhận thức và trách nhiệm của toàn dân đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương bồi dưỡng KTQP&AN cho chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, nhất là vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; chú trọng giáo dục truyền thống, bồi dưỡng lòng yêu nước và KTQP&AN cho học sinh, sinh viên, góp phần thiết thực vào xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, xây dựng "thế trận lòng dân" vững chắc ngay từ cơ sở.

Cùng với thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ chính trị được giao, Cục Dân quân tự vệ luôn chăm lo xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, cơ quan vững mạnh toàn diện; chú trọng giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị kiên định, vững vàng, trung thành tuyệt đối với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân. Cán bộ được điều động, bổ nhiệm về công tác tại Cục đều trải qua các chức vụ thực tiễn ở đơn vị và giữ các chức vụ chỉ huy trưởng, chính trị viên Ban chỉ huy quân sự cấp huyện; lữ đoàn, trung đoàn trưởng; chính ủy trung, lữ đoàn trở lên, nên chất lượng đội ngũ cán bộ được nâng cao, đủ phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ. Cục DQTV được tổ chức theo hướng tinh, gọn, mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Trải qua 78 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Cục Dân quân tự vệ đã có 17 đồng chí được thăng quân hàm cấp tướng (4 Trung tướng, 13 Thiếu tướng) nhiều đồng chí đã phát triển giữ các chức vụ trọng trách trong quân đội và ở địa phương.

3. Với những kết quả trên Cục Dân quân tự vệ đã vinh dự được nhận nhiều phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và các Ban, Bộ, Ngành Trung ương:

Trong những năm qua Cục Dân quân tự vệ là ngọn cờ tiêu biểu trong phong trào thi đua quyết thắng của Bộ Tổng Tham mưu và toàn quân, đã được khen thưởng: 73 Bằng khen của các Bộ (từ năm 2015 đến nay). 8 Cờ của Bộ Tổng Tham mưu (từ 2002 đến 2016). 11 Cờ của Bộ Quốc phòng (từ 1995 đến 2024). 11 Cờ của Thủ tướng Chính phủ (từ 1999 đến 2018). Huân chương Chiến công hạng ba (2001). 5 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba (2008, 2014, 2017, 2018, 2020). 2 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì (2005, 2021). 3 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất (2005, 2009, 2016). Huân chương Độc lập hạng Nhất (2011). Huân chương Quân công hạng nhất (1984). Huân chương Quân công hạng Ba (2022). Huân chương Hồ Chí Minh (2009). Danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (2005). Danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (2014)./.